

BỘ TÀI CHÍNH**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 9409/BTC-NSNN

Hà Nội, ngày 5 tháng 9 năm 2023

V/v trả lời kiến nghị của cử tri gửi
đến trước kỳ họp thứ 5, Quốc hội

khóa XV

VĂN PHÒNG ĐOÀN ĐBQH VÀ HĐND TỈNH HUNG YÊN	
ĐẾN	Số..... 513
	Ngày..... 08 / 9 / 2023
	Chuyển đ/c.....
	Lưu hồ sơ.....

Kính gửi: Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Hưng Yên

Bộ Tài chính đã nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Hưng Yên do Ban Dân nguyện chuyển tới tại văn bản số 742/BDN ngày 14/6/2023, với nội dung như sau:

Nội dung kiến nghị:

Đề nghị tăng tỷ trọng chi ngân sách nhà nước và bảo hiểm xã hội trong tổng chi cho lĩnh vực y tế.

Bộ Tài chính xin trả lời như sau:

1. Chủ trương của Đảng và Nhà nước về đầu tư cho lĩnh vực y tế:

a) Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới đã đề ra 09 nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu¹ nhằm đẩy mạnh phát triển toàn diện lĩnh vực Y tế, trong đó tại nhóm giải pháp thứ 8 về đổi mới mạnh mẽ tài chính y tế đã xác định: “*Ưu tiên bố trí ngân sách, bảo đảm tốc độ tăng chi cho y tế cao hơn tốc độ tăng chi ngân sách nhà nước. Tập trung ngân sách nhà nước (NSNN) cho y tế dự phòng, y tế cơ sở, bệnh viện ở vùng khó khăn, biên giới, hải đảo, các lĩnh vực phong, lao, tâm thần...; dành ít nhất 30% ngân sách y tế cho công tác y tế dự phòng*”;

b) Nghị quyết số 23/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội về kế hoạch tài chính quốc gia và vay, trả nợ công 5 năm giai đoạn 2021 – 2025 quy định: “*Từng bước cơ cấu lại chi NSNN theo hướng tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển, giảm dần tỷ trọng chi thường xuyên gắn với đổi mới cơ chế phân bổ chi*

¹Gồm: (1) Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, phát huy sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và của toàn xã hội trong bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân; (2) Nâng cao sức khỏe nhân dân; (3) Nâng cao năng lực phòng, chống dịch bệnh gắn với đổi mới y tế cơ sở; (4) Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, khắc phục căn bản tình trạng quá tải bệnh viện; (5) Đẩy mạnh phát triển ngành Dược và thiết bị y tế; (6) Phát triển nhân lực và khoa học - công nghệ y tế; (7) Đổi mới hệ thống quản lý và cung cấp dịch vụ y tế; (8) Đổi mới mạnh mẽ tài chính y tế; (9) Chủ động, tích cực hội nhập và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế.

thường xuyên theo kết quả thực hiện nhiệm vụ; bảo đảm chi cho con người, an sinh xã hội, y tế... theo quy định của pháp luật” (khoản 2 Điều 3) và “ Đẩy mạnh việc rà soát, hoàn thiện đồng bộ cơ chế tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trên cơ sở thực hiện tính đúng, tính đủ giá dịch vụ sự nghiệp công theo lộ trình, bảo đảm công khai, minh bạch; ban hành các định mức kinh tế - kỹ thuật làm cơ sở cho việc xác định giá dịch vụ sự nghiệp công. Rà soát, sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách để thu hút các nguồn lực ngoài NSNN tham gia cung cấp dịch vụ công và đảm bảo quyền lợi của người sử dụng dịch vụ công. Sớm hoàn thiện các văn bản hướng dẫn việc cung cấp dịch vụ sự nghiệp công thuộc danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN theo phương thức đặt hàng hoặc đấu thầu; rà soát, đánh giá và tiếp tục hoàn thiện cơ chế cho phép cổ phần hóa đối với đơn vị sự nghiệp công lập có đủ điều kiện, gắn với giải quyết tốt các vấn đề xã hội” (khoản 8 Điều 4).

c) Chính phủ đã ban hành Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, trong đó dành Chương III quy định về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công trong lĩnh vực y tế - dân số, giáo dục và đào tạo, giáo dục nghề nghiệp.

2. Việc bảo đảm kinh phí NSNN cho lĩnh vực y tế²:

a) Đối với chi đầu tư phát triển:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn NSNN giai đoạn 2021-2025, trong đó quy định phân bổ nguồn vốn đầu tư cho lĩnh vực y tế để thực hiện *các nhiệm vụ, chương trình, dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ mục tiêu về y tế (bao gồm y tế dự phòng; khám bệnh, chữa bệnh, cấp cứu, phục hồi chức năng; y học cổ truyền; giám định y khoa, pháp y, pháp y tâm thần; kiểm định, kiểm nghiệm dược phẩm, mỹ phẩm và các hoạt động khác thuộc lĩnh vực y tế), dân số, gia đình, sức khỏe sinh sản, vệ sinh an toàn thực phẩm.*

Theo Nghị quyết số 29/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, trong 5 năm này ngành y tế được phân bổ 24.135,4 tỷ đồng vốn đầu tư công nguồn NSNN, trong đó các dự án thuộc Bộ, cơ quan trung ương quản lý là 10.945,7 tỷ đồng, các dự án địa phương quản lý là 13.189,7 tỷ đồng. Thực hiện quy định của Luật Đầu tư công, hàng năm Thủ tướng Chính phủ giao kế hoạch đầu tư công vốn NSNN theo tổng

² Bao gồm cả chi dân số và gia đình theo phân loại lĩnh vực chi trong NSNN.

mức vốn và cơ cấu vốn đã được Quốc hội quyết định cho các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương để triển khai thực hiện.

- Bên cạnh nguồn vốn bố trí trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 – 2025, tại Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11/01/2022 về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội, Quốc hội đã quyết nghị: “*Bố trí tối đa 14 nghìn tỷ đồng để đầu tư xây mới, cải tạo, nâng cấp, hiện đại hóa hệ thống y tế cơ sở, y tế dự phòng, trung tâm kiểm soát bệnh tật cấp vùng, nâng cao năng lực phòng, chống dịch bệnh của viện và bệnh viện cấp trung ương gắn với đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong lĩnh vực y tế, sản xuất vắc xin trong nước và thuốc điều trị COVID-19*” (điểm a khoản 1.2 Điều 3), đồng thời cho phép “*Sử dụng linh hoạt các cơ chế, chính sách, công cụ phù hợp để huy động thêm nguồn lực thực hiện Chương trình; quan tâm lồng ghép hiệu quả và đẩy nhanh giải ngân các Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình mục tiêu hỗ trợ đầu tư y tế cơ sở tại các địa phương*” (điểm b khoản 2 Điều 4).

Như vậy, tổng nguồn vốn đầu tư từ NSNN cho lĩnh vực y tế giai đoạn 2021-2025 (bao gồm cả vốn đầu tư trung hạn và vốn chương trình phục hồi) lên tới 38.135 tỷ đồng, chưa kể các nội dung chi cho y tế được lồng ghép trong các Chương trình mục tiêu quốc gia.

b) Đối với chi thường xuyên:

Trong giai đoạn 2016-2020: tổng chi thường xuyên cho lĩnh vực y tế là 310.557 tỷ đồng, chiếm 6,69% tổng chi thường xuyên của NSNN, tăng bình quân 8,3%/năm, cao hơn mức tăng bình quân chi thường xuyên NSNN (5,1%/năm).

Trong 03 năm 2021 – 2023, để tăng cường nguồn lực cho công tác phòng, chống dịch COVID-19, tổng chi thường xuyên lĩnh vực y tế bố trí dự toán NSNN 3 năm đạt 226.264 tỷ đồng, bằng 73% mức chi cả 5 năm giai đoạn trước (tương đương tăng gần 1,3 lần so với điều kiện bình thường), chiếm khoảng 6,81% tổng chi thường xuyên của NSNN (tăng 0,11% về tỷ trọng so với 5 năm trước). Chính phủ cũng đã ban hành Nghị định số 05/2023/NĐ-CP ngày 15/02/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 quy định chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề đối với công chức, viên chức công tác tại các cơ sở y tế công lập, trong đó điều chỉnh chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề đối với viên chức y tế dự phòng, y tế cơ sở từ mức 40-70% lên mức 100%, áp dụng từ ngày 01/01/2022 đến hết ngày 31/12/2023.

Tóm lại, quán triệt Nghị quyết của Đảng và Quốc hội, trong điều kiện còn nhiều khó khăn nhưng nhiều năm qua NSNN vẫn luôn ưu tiên dành nguồn lực thỏa đáng cho phát triển lĩnh vực y tế. Bên cạnh đó, nhiều giải pháp đồng bộ,

hiệu quả nhằm thu hút các nguồn lực xã hội và các nguồn tài chính khác tham gia đầu tư cho lĩnh vực y tế cũng đã được thực thi, góp phần từng bước nâng cao chất lượng công tác chăm sóc, chữa trị cho người bệnh, phòng chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe nhân dân.

3. Việc tăng tỷ trọng chi bảo hiểm xã hội (BHXH) trong tổng chi cho lĩnh vực y tế:

a) Chi từ nguồn kinh phí BHXH cho lĩnh vực y tế là để thực hiện các chính sách liên quan đến bảo hiểm y tế cho các đối tượng thụ hưởng, như: người ốm đau dài ngày, người thai sản, người bị tai nạn lao động, người hưởng lương hưu, cán bộ xã hưởng trợ cấp hàng tháng, người trên 80 tuổi hưởng tiền tuất, người hưởng chế độ trợ cấp bảo hiểm thất nghiệp...

b) Tình hình chi BHXH cho lĩnh vực y tế:

- Giai đoạn 2016-2020, tổng chi từ nguồn BHXH cho lĩnh vực y tế khoảng 28.710,2 tỷ đồng, bình quân tăng trên 13%/năm, trong đó: chi từ Quỹ BHXH bắt buộc là 26.365,3 tỷ đồng, bình quân tăng trên 12%/năm; chi từ quỹ bảo hiểm thất nghiệp là 2.344,9 tỷ đồng, bình quân tăng khoảng 31,5%/năm.

Về cơ cấu, số chi cho các đối tượng hưu trí, tử tuất chiếm bình quân khoảng 77,8%; số chi cho đối tượng ốm đau, thai sản chiếm khoảng 14%; chi cho người thất nghiệp chiếm khoảng 8,2% tổng chi từ nguồn BHXH.

- Giai đoạn 3 năm 2021-2023, dự kiến số chi từ nguồn BHXH cho lĩnh vực y tế khoảng 23.812 tỷ đồng, xấp xỉ 83% mức chi giai đoạn 5 năm trước, bình quân tăng khoảng 5%/năm, trong đó: chi từ Quỹ BHXH bắt buộc khoảng 21.160 tỷ đồng, bình quân tăng 4,7%/năm; chi từ quỹ bảo hiểm thất nghiệp khoảng 2.652 tỷ đồng, bình quân tăng khoảng 7,7%/năm.

Về cơ cấu, số chi cho các đối tượng hưu trí, tử tuất chiếm bình quân khoảng 79,2% tổng chi từ nguồn BHXH (tăng so với 5 năm trước); số chi cho đối tượng ốm đau, thai sản chiếm khoảng 9,6% (giảm so với 5 năm trước); chi cho người thất nghiệp chiếm khoảng 11% (tăng so với 5 năm trước).

c) Trong thời gian tới, Bộ Tài chính sẽ tiếp tục phối hợp với Bộ Y tế, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, các cơ quan chức năng liên quan nghiên cứu sửa đổi, bổ sung hoàn thiện chính sách bảo hiểm y tế theo hướng nâng cao chất lượng, quyền lợi của người tham gia...; kết hợp với đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính, dịch vụ công về khám chữa bệnh trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Qua đó, thu hút người dân tham gia, từng bước hiện thực hóa mục tiêu bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân. Cùng với đó, số chi từ nguồn kinh phí BHXH cho lĩnh vực y tế chắc chắn cũng tăng lên.

Trên đây là trả lời của Bộ Tài chính đối với kiến nghị của cử tri tỉnh Hưng Yên, trân trọng gửi tới Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Hưng Yên để trả lời cử tri./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Dân nguyện - UBNDTVQH;
- VPQH (Vụ Dân nguyện);
- VPCP (Vụ Quan hệ địa phương);
- Kho bạc Nhà nước;
- Các Vụ: HCSN, Đầu tư, Pháp chế;
- Cục THTK (để đăng tải công TTĐT);
- Lưu: VT, Vụ NSNN, P.N.Thắng (10b)

BỘ TRƯỞNG



Hồ Đức Phúc